CTCP VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*
Số: 1601-2023/BCQT-HAH	*Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Năm 2022)

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

- **Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN**
- **Địa chỉ trụ sở chính: tầng 7, số 45, phố Triệu Việt Vương, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội**
- **Điện thoại: (+84-24) 3987 7515 Fax: (+84-24) 3974 4022**
- **Email: www.haiants.vn**
- **Vốn điều lệ: 703.446.670.000 đồng**
- **Mã chứng khoán: HAH**
- **Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc**
- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	0203-2022/NQ-ĐHĐCĐ	18/3/2022	Phê duyệt, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ

II. Hội đồng quản trị (Năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT	29/6/2018	
2	Ông Vũ Thanh Hải	Thành viên HĐQT	29/6/2018	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ *Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông Trần Quang Tiến	Thành viên HĐQT	11/4/2019	
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT	11/4/2019	
5	Bà Trần Thị Hải Yến	Thành viên HĐQT độc lập	29/6/2018	
6	Bà Nguyễn Thị Vân	Thành viên HĐQT độc lập	11/4/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT

Tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 13 cuộc họp:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Ngọc Sơn	13	100%	
2	Ông Vũ Thanh Hải	13	100%	
3	Ông Trần Quang Tiến	13	100%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	13	100%	
5	Bà Trần Thị Hải Yến	13	100%	
6	Bà Nguyễn Thị Vân	13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc

- HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động của Ban Giám đốc và các công việc quản lý điều hành khác, phối hợp với Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra các vấn đề:
  + Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra;
  + Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện.
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty Mẹ và các công ty thành viên.
- Giám sát tình hình tài chính của Công ty: Tại các phiên họp định kỳ hàng quý và bất thường, HĐQT đánh giá về tiến độ thực hiện theo kế hoạch và thông qua các Báo cáo kết quả kinh doanh quý.
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	0202-2022/NQ-HĐQT	10/02/2022	- Phê duyệt kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.	100%
2	0403-2022/NQ-HĐQT	24/3/2022	- Thông qua triển khai phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.	100%
3	0205-2022/NQ-HĐQT	12/5/2022	- Sửa đổi điều lệ do thay đổi về vốn điều lệ.	100%
4	0206-2022/NQ-HĐQT	10/6/2022	- Miễn nhiệm chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Trần Tiến Dũng.	100%
5	0406-2022/NQ-HĐQT	27/6/2022	- Thông qua KQSXKD ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2022. - Phê duyệt dự án đầu tư mua tàu A Roku. - Phê duyệt đầu tư nâng cấp mặt bãi cảng Hải An, hệ thống thoát nước và các công trình phụ trợ khác.	100%
6	0606-2022/NQ-HĐQT	27/6/2022	- Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP).	100%
7	0208-2022/NQ-HĐQT	03/8/2022	- Chấp thuận việc Công ty TNHH Cảng Hải An nhận chuyển nhượng phần vốn góp tương đương 10% vốn điều lệ (theo giá trị sổ sách tại ngày 31/12/2021) tại Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An.	100%
8	0308-2022/QĐ-HĐQT	10/8/2022	- Cử ông Vũ Thanh Hải là người đại diện toàn bộ phần vốn góp của Công ty TNHH Cảng Hải An tại Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An.	100%
9	0209-2022/NQ-HĐQT	15/9/2022	- Thông qua thay thế Biên bản họp HĐQT số 0506-2022/BB-HĐQT và Nghị quyết HĐQT số 0606-2022/NQ-HĐQT ngày 27/6/2022 của Công ty v/v triển khai phương án phát hành cổ	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 0203-2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/3/2022.	
10	0409-2022/NQ-HĐQT	23/9/2022	- Thống nhất thay thế dự án đầu tư mua tàu A Roku bằng dự án đầu tư mua tàu A Kibo.	100%
11	0210-2022/NQ-HĐQT	24/10/2022	- Thông qua kết quả đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, tính đến hết ngày 21/10/2022, trong đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP. - Thông qua phương án phân phối số cổ phiếu còn lại chưa chào bán hết.	100%
12	0410-2022/NQ-HĐQT	28/10/2022	- Thông qua báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.	100%
13	0111-2022/NQ-HĐQT	08/11/2022	- Thông qua nội dung sửa đổi mục 1 điều 7 của Điều lệ Công ty.	100%
14	0212-2022/NQ-HĐQT	09/12/2022	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 - Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	100%
15	0312-2022/NQ-HĐQT	09/12/2022	- Phê duyệt (i) thế chấp toàn bộ tài sản hiện có của Công ty tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hải Phòng để tài trợ toàn bộ nghĩa vụ của Công ty; (ii) Chỉ sử dụng dịch vụ duy nhất tại Ngân hàng và toàn bộ dòng tiền hoạt động của Công ty sẽ được chuyển qua và duy trì trên tài khoản thanh toán duy nhất tại Ngân hàng.	100%
16	0412-2022/NQ-HĐQT	09/12/2022	- Đồng ý cho Công ty TNHH Vận tải Container Hải An nhận chuyển nhượng vốn góp của	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty cổ phần đầu tư Sao Á D.C tại Công ty cổ phần vận tải biển An Biên, vốn góp Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) tàu Haian City, Anbien Bay của Công ty cổ phần đầu tư Sao Á D.C và Công ty TNHH Quỹ TM Holding.	
17	0512-2022/NQ-HĐQT	09/12/2022	- Thông qua chủ trương tổ chức thực hiện và nghiên cứu, xây dựng phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi để trình ĐHĐCĐ phê duyệt.	100%

III. Ban Kiểm soát (Năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng BKS	29/6/2018	- Cử nhân kế toán kiểm toán và phân tích kinh doanh - Thạc sỹ kế toán kiểm toán và phân tích kinh doanh
2	Bà Trần Thị Thơm	Kiểm soát viên	29/6/2018	- Kỹ sư kinh tế vận tải biển
3	Ông Nguyễn Xuân Lộc	Kiểm soát viên	29/6/2018	- Cử nhân kinh tế vận tải biển

2. Cuộc họp của BKS

Tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022, Ban Kiểm soát tổ chức 02 cuộc họp:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	02	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thơm	02	100%	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3	Ông Nguyễn Xuân Lộc	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc cũng như sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

a. Đánh giá hoạt động Hội đồng Quản trị:

- Hội đồng Quản trị đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua;
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp định kỳ và bất thường theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

b. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các biện pháp ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới, Việt Nam nói chung và hoạt động vận tải biển, khai thác cảng biển, logistics nói riêng.
- Trong thời gian hoạt động vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Thanh Hải	12/09/1973	- Kỹ sư điều khiển tàu biển - Thạc sỹ quản trị kinh doanh	01/8/2018	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	14/11/1974	- Kỹ sư điều khiển tàu biển	05/10/2017	

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành	
				Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
			- Cử nhân kinh tế đối ngoại		
3	Ông Trần Tiến Dũng	28/11/1975	- Kỹ sư kinh tế vận tải biển - Cử nhân tiếng Anh	01/11/2021	10/6/2022
4	Ông Vũ Doãn Hạnh	25/6/1975	Cử nhân quản trị kinh doanh	08/9/2021	
5	Ông Phạm Quang Khánh	02/04/1981	- Kỹ sư máy xếp dỡ - Cử nhân quản trị kinh doanh	08/9/2021	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Trần Thị Thanh Hảo	07/02/1988	Cử nhân Quản trị Tài chính kế toán	01/6/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Phụ lục 01 đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

a) Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch và công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Tập đoàn không phát sinh giao dịch và không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	**Năm trước**
Tiền lương, phụ cấp	**13.248.641.507**	**9.180.169.166**
Cộng	13.248.641.507	9.180.169.166

b) Giao dịch với các công ty liên kết

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	**Năm trước**
Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An		
Doanh thu cung cấp dịch vụ cho Công ty liên kết	84.275.269.929	51.448.868.263
Sử dụng dịch vụ đại lý	6.553.429.798	5.157.093.299
Chi trả lợi nhuận BCC	18.293.273.982	3.397.647.176
Công ty liên kết chia lợi nhuận	-	1.875.000.000
Nhận góp vốn BCC	18.660.000.000	9.000.000.000
Chia lãi góp vốn cho cty liên kết	2.900.000.000	2.900.000.000
Công ty Cổ phần vận tải biển An Biên		
Cung cấp dịch vụ cho cty liên kết	30.950.942.032	-
Công ty liên kết cung cấp dịch vụ	32.350.500.000	-
Góp vốn vào Công ty liên kết	85.000.000.000	68.000.000.000
Nhận góp vốn BCC	13.000.000.000	7.000.000.000
Góp vốn BCC vào công ty liên kết	106.410.150.000	-
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An		
Góp vốn vào Công ty liên kết	-	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ cho Công ty liên kết	185.523.056.537	120.663.037.506
Công ty liên kết cung cấp dịch vụ	13.858.622.135	27.528.140.236
Nhận góp vốn BCC	8.440.000.000	-
Chi trả lợi nhuận BCC	7.430.922.884	1.212.009.250
Công ty liên kết chia lợi nhuận	1.045.800.000	747.000.000

c) Phải thu ngắn hạn

	Số cuối kỳ	**Số đầu năm**
Công ty Cổ phần Giao nhận Vận tải Hải An	32.964.369.875	26.197.715.211
Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An		12.651.230.681
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải đa phương thức	2.158.186.705	1.001.582.223
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	9.838.028.122	7.496.643.305

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh - Công ty TNHH Vận tải và Đại lý vận tải Đa phương thức		24.879.600

d) Doanh thu cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan:

Công ty phát sinh các giao dịch về cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan là công ty liên kết như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức	7.138.675.566	4.987.778.149
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng	57.362.007.192	44.265.277.731
Chi nhánh Công ty TNHH vận tải và đại lý vận tải đa phương thức tại TP. Hồ Chí Minh	313.099.548	175.010.190
Công ty Cổ phần Dịch vụ tổng hợp Hải An (HAGS)	5.590.000	194.191.957
Công ty Cổ phần container Việt Nam	4.732.122.583	1.006.897.534

e) Giao dịch của các bên liên quan khác:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		
Trả cổ tức	5.567.500.000	5.567.500.000
Chi phí thuê văn phòng	3.474.358.928	3.258.233.471
Nhận vốn góp BCC	27.100.000.000	20.000.000.000
Chia lợi nhuận BCC	33.444.520.992	5.337.853.127
Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An (HAGS)		
Công ty liên kết cung cấp dịch vụ	13.520.957.359	7.644.315.675
Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức		
Trả cổ tức	1.722.060.000	1.722.060.000
Nhận vốn góp BCC	45.200.000.000	7.000.000.000
HACT chia lợi nhuận	5.200.000.000	5.200.000.000
Chia lợi nhuận BCC	24.595.363.747	4.118.475.525
HACT sử dụng dịch vụ đại lý	33.526.364.769	49.751.791.752
Nhận chia lãi	-	10.800.000.000
Lãi cho vay	84.821.917	-
Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Vận tải Đa phương thức tại Hải Phòng		
HACT sử dụng dịch vụ đại lý	342.555.560	268.161.815
Chi nhánh Công ty TNHH vận tải và đại lý vận tải đa phương thức tại TP. Hồ Chí Minh		

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	**Năm trước**
HATS sử dụng dịch vụ	95.454.554	57.272.725
Chi phí vận chuyển đường bộ	33.080.952.112	12.284.046.628

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:** Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 02 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty cổ phần Cánh đồng xanh	Ông Trần Quang Tiến - Thành viên HĐQT là chủ tịch HĐQT	500.000	1,025	0	0	- Giảm đầu tư
2	Bà Vũ Thị Ngọc Ánh	Bà Vũ Thị Ngọc Ánh là vợ ông Trần Quang Tiến - thành viên HĐQT	500.000	1,025	0	0	- Giảm đầu tư
3	CTCP đầu tư và vận tải Hải Hà	Ông Vũ Ngọc Sơn - Chủ tịch HĐQT là chủ tịch HĐQT	7.794.500	11,08	8.440.000	11,998	- Tăng đầu tư
4	Ông Vũ Ngọc Sơn	Chủ tịch HĐQT	1.137.502	1,6656	1.192.302	1,746	- Mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP)
5	Ông Vũ Thanh Hải	Thành viên HĐQT kiêm TGĐ	3.150	0,0046	161.950	0,237	- Tăng đầu tư - Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
6	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm PTGĐ	19.675	0,0288	55.175	0,0808	- Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
7	Ông Trần Quang Tiến	Thành viên HĐQT	700.700	1,026	880.200	1,251	- Tăng đầu tư - Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
8	Bà Nguyễn Thị Vân	Thành viên HĐQT	6.300	0,0092	37.800	0,0553	- Mua cổ phiếu theo chương trình ESOP
9	Bà Trần Thị Hải Yến	Thành viên HĐQT	1.005	0,0015	19.505	0,0286	- nt
10	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú	Trưởng ban kiểm soát	20.615	0,032	40.615	0,0595	- nt
11	Bà Trần Thị Thơm	Kiểm soát viên	500	0,0007	20.500	0,03	- nt
12	Ông Nguyễn Xuân Lộc	Kiểm soát viên	-	-	20.000	0,029	- nt
13	Ông Phạm Quang Khánh	PTGĐ	-	-	34.500	0,0505	- nt
14	Ông Vũ Doãn Hạnh	PTGĐ	17.010	0,0249	33.510	0,0491	- nt
15	Bà Trần Thị Thanh Hảo	Kế toán trưởng	0	0	34.500	0,0505	- nt
16	Ông Nguyễn Ngọc Minh	Người phụ trách CBTT	0	0	10.000	0,0146	- nt
17	Bà Nguyễn Linh Chi	Bà Nguyễn Linh Chi là vợ ông Vũ Thanh Hải - thành viên HĐQT kiêm TGĐ	318.150	0,4658	330.650	0,484	- nt
18	Ông Nguyễn Thanh Long	Ông Nguyễn Thanh Long là chồng bà Trần Thị Thanh Hảo - Kế toán trưởng	5.000	0,0073	16.700	0,0245	- nt
19	Ông Trần Đình Trung	Ông Trần Đình Trung là chồng bà Trần Thị Thơm - Kiểm soát viên	-	-	13.000	0,019	- nt

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (Năm 2022):

Không có

CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 0103818809 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XẾP DỠ HẢI AN
Q. HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

VŨ NGỌC SƠN

CTCP VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN

Phụ lục 01

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(kèm theo Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 1601-2023/BCQT-HAH)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	**Ông Vũ Ngọc Sơn**		**CT HĐQT**			**18/09/2011**		
2	Nhữ Thị Thúy					18/09/2011		
3	Vũ Thanh Hải					18/09/2011		
4	Vũ Doãn Hạnh					18/09/2011		
5	Vũ Trường Giang					18/09/2011		
6	Nguyễn Linh Chi					01/01/2021		
7	Nguyễn Thị Thiên Hương					01/01/2021		
8	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà					18/09/2011		
9	Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An					18/09/2011		
10	Công ty TNHH Pan Hải An					20/10/2017	21/12/2021	
11	**Ông Vũ Thanh Hải**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**			**13/11/2013**		
12	Vũ Ngọc Sơn					13/11/2013		
13	Nhữ Thị Thúy					13/11/2013		
14	Nguyễn Linh Chi					13/11/2013		
15	Nguyễn Thị Thiên Hương					01/01/2021		
16	Vũ Nguyễn Khuê Ngân					13/11/2013		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
17	Vũ Nguyễn Khánh Ngọc					13/11/2013		
18	Vũ Nguyễn Khôi Nguyên					13/11/2013		
19	Vũ Doãn Hạnh					13/11/2013		
20	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức					13/11/2013		
21	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà					13/11/2013		
22	Công ty liên doanh "K" Line Logistics (Vietnam) Ltd.					13/11/2013		
23	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					13/11/2015		
24	Công ty TNHH Pan Hải An					20/10/2017		
25	Công TNHH Cảng Hải An					06/12/2018		
26	**Ông Nguyễn Ngọc Tuấn**		**TV HĐQT kiêm PTGĐ**			**17/10/2017**		
27	Nguyễn Văn Bảo					17/10/2017		
28	Nguyễn Thị Mậu					17/10/2017		
29	Nguyễn Thị Thu Hằng					17/10/2017		
30	Nguyễn Ngọc Thùy Anh					17/10/2017		
31	Nguyễn Ngọc Minh Châu					17/10/2017		
32	Nguyễn Thanh Tùng					17/10/2017		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
33	Lê Thị Thu Hiền					01/01/2021		
34	Nguyễn Văn Nại					01/01/2021		
35	Lê Thị Liệu					01/01/2021		
36	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					17/10/2017		
37	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An					17/10/2017		
38	Công ty TNHH đại lý và tiếp vận Hải An					17/10/2017		
39	**Bà Trần Thị Hải Yến**		**TV HĐQT**			**29/06/2018**		
40	Nguyễn Nam Phương					29/06/2018		
41	Nguyễn Thị Điểu					29/06/2018		
42	Nguyễn Khánh Trang					29/06/2018		
43	Nguyễn Tuấn Vượng					29/06/2018		
44	Nguyễn Duy Hả					01/01/2021		
45	Trịnh Thị Việt					01/01/2021		
46	Trần Thị Hải Sâm					29/06/2018		
47	Trần Song Hà					29/06/2018		
48	Đinh Ngọc Tấn					01/01/2021		
49	**Bà Nguyễn Thị Vân**		**TV HĐQT**			**11/04/2019**		
50	Nguyễn Thị Doan					11/04/2019		
51	Dương Thành Dũng					11/04/2019		
52	Dương Thành Phước					11/04/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
53	Dương Thanh Sơn					11/04/2019		
54	Nguyễn Trọng Hiệp					11/04/2019		
55	Nguyễn Thị Hằng					11/04/2019		
56	Dương Xuân Diện					01/01/2021		
57	Nguyễn Thị Chiên					01/01/2021		
58	Vũ Công Tuấn					01/01/2021		
59	Chu Thị Mơ					01/01/2021		
60	Công ty TNHH Pan Hải An					11/04/2019		
61	**Ông Trần Quang Tiến**		**TV HĐQT**			**11/04/2019**		
62	Trần Quang Tuấn					11/04/2019		
63	Vũ Thị Ngọc Ánh					11/04/2019		
64	Trần Vũ Uyên Nhi					11/04/2019		
65	Trần Quang Thành Đạt					11/04/2019		
66	Trần Thị Thanh Hằng					11/04/2019		
67	Trần Thị Thanh Thảo					11/04/2019		
68	Vũ Thái Cung					01/01/2021		
69	Trần Thị Giáp					01/01/2021		
70	Vũ Thái Phương					01/01/2021		
71	Vũ Thái Minh					01/01/2021		
72	Vũ Thị Bích					01/01/2021		
73	Công ty cổ phần Cánh Đồng Xanh					11/04/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
74	Công ty cổ phần đại lý Cánh Đồng Xanh					11/04/2019	31/08/2021	
75	Công ty Cổ phần Hải Minh					30/06/2021		
76	Công ty Cổ phần Container Việt Nam					30/06/2021		
77	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải					30/06/2021		
78	**Ông Trần Tiến Dũng**		**PTGĐ**				**10/06/2022**	
79	Trần Văn Trung						10/06/2022	
80	Đoàn Phùng Dung						10/06/2022	
81	Trần Thị Thanh Hằng						10/06/2022	
82	Ngô Tuấn Anh						10/06/2022	
83	Trần Thanh Hải						10/06/2022	
84	Phạm Thị Hồng Giang						10/06/2022	
85	Trần Ngọc Hà						10/06/2022	
86	Trần Thanh Hoa						10/06/2022	
87	Nguyễn Tiến Báu						10/06/2022	
88	Vũ Văn Thử						10/06/2022	
89	Vũ Thị Nhuần						10/06/2022	
90	Vũ Thị Thu Thủy						10/06/2022	
91	Trần Vũ Sơn Tùng						10/06/2022	
92	Trần Vũ Ngọc Mai						10/06/2022	
93	Trần Vũ Minh Đức						10/06/2022	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
94	**Ông Vũ Doãn Hạnh**		**PTGĐ**			**08/09/2021**		
95	Vũ Ngọc Sơn					08/09/2021		
96	Nhữ Thị Thúy					08/09/2021		
97	Nguyễn Thị Thiên Hương					08/09/2021		
98	Vũ Thanh Hải					08/09/2021		
99	Nguyễn Linh Chi					08/09/2021		
100	Vũ Gia Khánh					08/09/2021		
101	Vũ Nguyễn Thiên Trang					08/09/2021		
102	**Ông Phạm Quang Khánh**		**PTGĐ**			**08/09/2021**		
103	Nguyễn Thị Điệp					08/09/2021		
104	Phạm Khánh Ngọc					08/09/2021		
105	Phạm Khánh Thư					08/09/2021		
106	Phạm Đức Kiên					08/09/2021		
107	Phạm Thi Lương					08/09/2021		
108	Phạm Thanh Bình					08/09/2021		
109	Phạm Thị Loan					08/09/2021		
110	Nguyễn Duy Linh					08/09/2021		
111	Nguyễn Văn Quý					08/09/2021		
112	Hoàng Thị Dung					08/09/2021		
113	**Bà Nguyễn Thị Thanh Tú**		**TBKS**			**25/04/2016**		
114	Nguyễn Hữu Tiến					25/04/2016		
115	Nguyễn Thị Loan					25/04/2016		
116	Nghiêm Anh Hợp					25/04/2016		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
117	Nghiêm Nguyễn Bảo Nhi					25/04/2016		
118	Nghiêm Xuân Khánh					25/04/2016		
119	Nguyễn Hữu Toản					25/04/2016		
120	Nghiêm Xuân Dĩnh					01/01/2021		
121	Nguyễn Thị Ánh Tuyết					01/01/2021		
122	Phạm Hồng Thủy					01/01/2021		
123	**Bà Trần Thị Thơm**		**KSV**			**29/06/2018**		
124	Trần Văn Quán					29/06/2018		
125	Vũ Thị Duyên					29/06/2018		
126	Trần Đình Trung					29/06/2018		
127	Trần Thị Thu Trang					29/06/2018		
128	Trần Văn Quân					29/06/2018		
129	Trần Thị Huệ					29/06/2018		
130	Trần Văn Nấm					29/06/2018		
131	Trần Thị Thắm					29/06/2018		
132	Trần Văn Phát					29/06/2018		
133	Trần Đình Phúc					01/01/2021		
134	Vũ Thị Hiền					01/01/2021		
135	Trần Thị Thúy Quỳnh					01/01/2021		
136	Nguyễn Huy Hoàng					01/01/2021		
137	Trần Thị Tuyết					01/01/2021		
138	Công ty TNHH Cảng Hải An					02/12/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
139	**Ông Nguyễn Xuân Lộc**		**KSV**			**29/06/2018**		
140	Ngô Lệ Thủy					29/06/2018		
141	Vũ Thị Me					29/06/2018		
142	Nguyễn Phúc Minh					29/06/2018		
143	Ngô Quốc Chinh					01/01/2021		
144	Đặng Thị Lấn					01/01/2021		
145	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An					08/03/2022		
146	**Bà Trần Thị Thanh Hảo**		**Kế toán trưởng**			**05/06/2019**		
147	Trần Quang Hải					05/06/2019		
148	Đỗ Thị Hiền					05/06/2019		
149	Nguyễn Thanh Long					05/06/2019		
150	Nguyễn Trần Nhật Minh					05/06/2019		
151	Nguyễn Trần Nhật Nam					05/06/2019		
152	Trần Quang Huy					05/06/2019		
153	Đỗ Thị Hoàn							
154	Nguyễn Văn San					01/01/2021		
155	Nguyễn Thị Thành					01/01/2021		
156	Nguyễn Thị Liên					01/01/2021		
157	Lê Hồng Thành					01/01/2021		
158	Nguyễn Văn Duy					01/01/2021		
159	Lương Thị Bích Hạnh					01/01/2021		
160	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An					01/08/2019		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
161	**Nguyễn Ngọc Minh**		**Người được ủy quyền CBTT**			**06/02/2020**		
162	Nguyễn Văn Thịnh					06/02/2020		
163	Phùng Thị Ngọc Hân					06/02/2020		
164	Ngô Thị Liên Phước					06/02/2020		
165	Nguyễn Quang Ngọc					06/02/2020		
166	Nguyễn Ngọc An Nhiên					19/02/2020		
167	Ngô Quý Quy					01/01/2021		
168	Lê Thị Sơn					01/01/2021		
169	Nguyễn Thị Bích Tâm					01/01/2021		

CTCP VẬN TẢI
VÀ XẾP DỠ HẢI AN

Phụ lục 02

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(kèm theo Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 1601-2023/BCQT-HAH)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I. Cổ đông nội bộ và người được ủy quyền công bố thông tin										
1, Hội đồng quản trị										
1	Ông Vũ Ngọc Sơn		Chủ tịch HĐQT					1.192.302	1,695%	
2	Ông Vũ Thanh Hải		TV HĐQT kiêm TGĐ					161.950	0,230%	
	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà Người đại diện phần vốn: Ông Vũ Thanh Hải							8.440.000	11,998%	
3	Ông Trần Quang Tiến		TV HĐQT					880.200	1,251%	
4	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		TV HĐQT kiêm PTGĐ					55.175	0,078%	
5	Bà Trần Thị Hải Yến		TV HĐQT					19.505	0,028%	
6	Bà Nguyễn Thị Vân		TV HĐQT					37.800	0,054%	
2, Ban Tổng Giám đốc										
1	Ông Vũ Thanh Hải		TGĐ kiêm TV HĐQT					161.950	0,230%	
2	Ông Nguyễn Ngọc Tuấn		Phó TGĐ kiêm TV HĐQT					55.175	0,078%	
3	Ông Trần Tiến Dũng		Phó TGĐ					-	0,000%	
4	Ông Vũ Doãn Hạnh		Phó TGĐ					33.510	0,048%	
5	Ông Phạm Quang Khánh		Phó TGĐ					34.500	0,049%	
3, Ban Kiểm soát										

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Tú		Trưởng BKS					40.615	0,058%	
2	Bà Trần Thị Thơm		KSV					20.500	0,029%	
3	Ông Nguyễn Xuân Lộc		KSV					20.000	0,028%	
4, Kế toán trưởng										
1	Bà Trần Thị Thanh Hảo		Kế toán trưởng					34.500	0,049%	
5, Người được ủy quyền CBTT: Không có										
1	Ông Nguyễn Ngọc Minh		Người được ủy quyền CBTT					10.000	0,014%	
II. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:										
1.	**Ông Vũ Ngọc Sơn**		**CT HĐQT**					**1.192.302**	**1,695%**	
1.1	Nhữ Thị Thúy		Vợ					73.507	0,104%	
1.2	Vũ Thanh Hải		Con					161.950	0,230%	
1.3	Vũ Doãn Hạnh		Con					33.510	0,048%	
1.4	Vũ Trường Giang		Em					-	-	
1.5	Nguyễn Linh Chi		Con dâu					330.650	0,470%	
1.6	Nguyễn Thị Thiên Hương		Con dâu					207.900	0,296%	
1.7	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		Chủ tịch HĐQT					8.440.000	11,998%	
1.8	Công ty TNHH Đại lý và Tiếp vận Hải An		Chủ tịch HĐTV					-	-	
2	**Ông Vũ Thanh Hải**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**					**161.950**	**0,230%**	
2.1	Vũ Ngọc Sơn		Bố					1.192.302	1,695%	
2.2	Nhữ Thị Thúy		Mẹ					73.507	0,104%	
2.3	Nguyễn Linh Chi		Vợ					227.250	0,323%	
2.4	Vũ Nguyễn Khuê Ngân		Con					-	-	
2.5	Vũ Nguyễn Khánh Ngọc		Con					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.6	Vũ Nguyễn Khôi Nguyên		Con					-	-	
2.7	Vũ Doãn Hạnh		Em					33.510	0,048%	
2.8	Nguyễn Thị Thiên Hương		Em dâu					207.900	0,296%	
2.9	Nguyễn Văn Nam		Bố vợ					-	-	
2.10	Đoàn Thị Nhiên		Mẹ vợ					-	-	
2.11	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		Chủ tịch HĐTV					2.410.884	3,427%	
2.12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Vận tải Hải Hà		TV HĐQT					8.440.000	11,998%	
2.13	Công ty liên doanh "K" Line Logistics (Vietnam) Ltd.		Phó TGĐ					-	-	
2.14	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		CT HĐTV					-	-	
2.15	Công ty TNHH Pan Hải An		Chủ tịch HĐTV					-	-	
2.16	Công ty TNHH Cảng Hải An		Chủ tịch					-	-	
2.17	Công ty cổ phần giao nhận vận tải Hải An		TV HĐQT					-	-	
3	**Ông Trần Quang Tiến**		**TV HĐQT**					**880.200**	**1,251%**	
3.1	Trần Quang Tuấn		Bố					-	-	
3.2	Vũ Thị Ngọc Ánh		Vợ					-	-	
3.3	Trần Vũ Uyên Nhi		Con					-	-	
3.4	Trần Quang Thành Đạt		Con					-	-	
3.5	Trần Thị Thanh Hằng		Chị					-	-	
3.6	Trần Thị Thanh Thảo		Em					-	-	
3.7	Vũ Thái Cung		Bố vợ					-	-	
3.8	Trần Thị Giáp		Mẹ vợ					-	-	
3.9	Vũ Thái Phương		Anh vợ					-	-	
3.10	Vũ Thái Minh		Anh vợ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.11	Vũ Thị Bích		Chị vợ					-	-	
3.12	Công ty cổ phần Cánh Đồng Xanh		Chủ tịch HĐQT					-	-	
3.13	Công ty Cổ phần Hải Minh		Chủ tịch HĐQT					-	-	
3.14	Công ty Cổ phần Container Việt Nam		Thành viên HĐQT					-	-	
3.15	Công ty Cổ phần ICD Nam Hải		Thành viên HĐQT					-	-	
4	**Ông Nguyễn Ngọc Tuấn**		**Phó TGĐ**					**55.175**	**0,078%**	
4.1	Nguyễn Văn Bảo		Bố					-	-	
4.2	Nguyễn Thị Mậu		Mẹ					-	-	
4.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		Vợ					-	-	
4.4	Nguyễn Ngọc Thùy Anh		Con					-	-	
4.5	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con					-	-	
4.6	Nguyễn Thanh Tùng		Anh					-	-	
4.7	Lê Thị Thu Hiền		Chị dâu					-	-	
4.8	Nguyễn Văn Nại		Bố vợ					-	-	
4.9	Lê Thị Liệu		Mẹ vợ					-	-	
4.10	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		Thành viên HĐTV kiêm Giám đốc					-	-	
4.11	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An		TV HĐQT					-	-	
4.12	Công ty TNHH đại lý và tiếp vận Hải An		TV HĐTV					-	-	
5	**Bà Trần Thị Hải Yến**		**TV HĐQT**					**19.505**	**0,028%**	
5.1	Nguyễn Nam Phương		Chồng					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.2	Nguyễn Thị Điều		Mẹ					-	-	
5.3	Nguyễn Khánh Trang		Con					-	-	
5.4	Nguyễn Tuấn Vượng		Con					-	-	
5.5	Nguyễn Duy Hả		Bố chồng					-	-	
5.6	Trịnh Thị Việt		Mẹ chồng					-	-	
5.7	Trần Thị Hải Sâm		Em					-	-	
5.8	Trần Song Hà		Em					-	-	
5.9	Đinh Ngọc Tấn		Em rể					-	-	
6	**Bà Nguyễn Thị Vân**		**TV HĐQT**					**37.800**	**0,054%**	
6.1	Nguyễn Thị Doan		Mẹ					-	-	
6.2	Dương Thành Dũng		Chồng					-	-	
6.3	Dương Thành Phước		Con					-	-	
6.4	Dương Thanh Sơn		Con					-	-	
6.5	Nguyễn Trọng Hiệp		Em trai					-	-	
6.6	Nguyễn Thị Hằng		Em gái					-	-	
6.7	Dương Xuân Diện		Bố chồng					-	-	
6.8	Nguyễn Thị Chiên		Mẹ chồng					-	-	
6.9	Vũ Công Tuấn		Em rể					-	-	
6.10	Chu Thị Mơ		Em dâu					-	-	
6.11	Công ty TNHH Pan Hải An		TV HĐTV kiêm PTGĐ					-	-	
III. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:										
1	**Ông Vũ Thanh Hải**		**TV HĐQT kiêm TGĐ**					**161.950**	**0,230%**	
	Xem danh sách người có liên quan ở mục 2 phần II của bảng									
2	**Ông Nguyễn Ngọc Tuấn**		**TV HĐQT kiêm Phó TGĐ**					**55.175**	**0,078%**	
	Xem danh sách người có liên quan ở mục 4 phần II của bảng									
3	**Ông Trần Tiến Dũng**		**Phó TGĐ**					-	-	
3.1	Trần Văn Trung		Cha					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Đoàn Phùng Dung		Mẹ					-	-	
3.3	Trần Thị Thanh Hằng		Em					-	-	
3.4	Ngô Tuấn Anh		Em Rể					-	-	
3.5	Trần Thanh Hải		Em					-	-	
3.6	Phạm Thị Hồng Giang		Em Dâu					-	-	
3.7	Trần Ngọc Hà		Em					-	-	
3.8	Trần Thanh Hoa		Em					-	-	
3.9	Nguyễn Tiến Báu		Em Rể					-	-	
3.10	Vũ Văn Thử		Bố vợ					-	-	
3.11	Vũ Thị Nhuần		Mẹ vợ					-	-	
3.12	Vũ Thị Thu Thủy		Vợ					-	-	
3.13	Trần Vũ Sơn Tùng		Con					-	-	
3.14	Trần Vũ Ngọc Mai		Con					-	-	
3.15	Trần Vũ Minh Đức		Con					-	-	
4	**Ông Vũ Doãn Hạnh**		**Phó TGĐ**					**33.510**	**0,048%**	
4.1	Vũ Ngọc Sơn		Bố					1.192.302	1,695%	
4.2	Nhữ Thị Thúy		Mẹ					73.507	0,104%	
4.3	Nguyễn Thị Thiên Hương		Vợ					207.900	0,296%	
4.4	Vũ Thanh Hải		Anh					161.950	0,230%	
4.5	Nguyễn Linh Chi		Chị dâu					330.650	0,470%	
4.6	Vũ Gia Khánh		Con					-	-	
4.7	Vũ Nguyễn Thiên Trang		Con					-	-	
4.8	Công ty TNHH Vận tải và Đại lý Đa phương thức		Phó GĐ					2.410.884	3,427%	
5	**Ông Phạm Quang Khánh**		**Phó TGĐ**					**34.500**	**0,049%**	
5.1	Nguyễn Thị Điệp		Vợ					-	-	
5.2	Phạm Khánh Ngọc		Con					-	-	
5.3	Phạm Khánh Thư		Con					-	-	
5.4	Phạm Đức Kiên		Con					-	-	
5.5	Phạm Thi Lương		Chị					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.6	Phạm Thanh Bình		Anh rể					-	-	
5.7	Phạm Thị Loan		Chị					-	-	
5.8	Nguyễn Duy Linh		Anh rể					-	-	
5.9	Nguyễn Văn Quý		Bố vợ					-	-	
5.10	Hoàng Thị Dung		Mẹ vợ					-	-	
5.11	Công ty TNHH Cảng Hải An		Giám đốc					-	-	
IV. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	**Bà Nguyễn Thị Thanh Tú**		**Trưởng BKS**					**40.615**	**0,058%**	
1.1	Nguyễn Hữu Tiến		Bố					-	-	
1.2	Nguyễn Thị Loan		Mẹ					-	-	
1.3	Nghiêm Anh Hợp		Chồng					-	-	
1.4	Nghiêm Nguyễn Bảo Nhi		Con					-	-	
1.5	Nghiêm Xuân Khánh		Con					-	-	
1.6	Nguyễn Hữu Toản		Em					-	-	
1.7	Nghiêm Xuân Dĩnh		Bố chồng					-	-	
1.8	Nguyễn Thị Ánh Tuyết		Mẹ chồng					-	-	
1.9	Phạm Hồng Thủy		Em dâu					-	-	
2	**Bà Trần Thị Thơm**		**KSV**					**20.500**	**0,029%**	
2.1	Trần Văn Quán		Bố					-	-	
2.2	Vũ Thị Duyên		Mẹ					-	-	
2.3	Trần Đình Trung		Chồng					13.000	0,018%	
2.4	Trần Thị Thu Trang		Con					-	-	
2.5	Trần Văn Quân		Anh					-	-	
2.6	Trần Thị Huệ		Chị					-	-	
2.7	Trần Văn Nấm		Anh					-	-	
2.8	Trần Thị Thắm		Em					-	-	
2.9	Trần Văn Phát		Em					-	-	
2.10	Trần Đình Phúc		Bố chồng					-	-	
2.11	Vũ Thị Hiền		Mẹ chồng					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	Trần Thị Thúy Quỳnh		Em chồng					-	-	
2.13	Nguyễn Huy Hoàng		Em rể					-	-	
2.14	Trần Thị Tuyết		Chị dâu					-	-	
2.15	Công ty TNHH Cảng Hải An		Phụ trách kế toán					-	-	
3	**Ông Nguyễn Xuân Lộc**		**KSV**					**20.000**	**0,028%**	
3.1	Ngô Lệ Thủy		Vợ					-	-	
3.2	Vũ Thị Me		Mẹ					-	-	
3.3	Nguyễn Phúc Minh		Con					-	-	
3.4	Ngô Quốc Chinh		Bố vợ					-	-	
3.5	Đặng Thị Lấn		Mẹ vợ					-	-	
3.6	Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Hải An		PGĐ					-	-	
V. Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng										
1	**Bà Trần Thị Thanh Hảo**		**Phụ trách kế toán**					**34.500**	**0,049%**	
1.1	Trần Quang Hải		Bố					-	-	
1.2	Đỗ Thị Hiền		Mẹ					-	-	
1.3	Nguyễn Thanh Long		Chồng					16.700	0,024%	
1.4	Nguyễn Trần Nhật Minh		Con					-	-	
1.5	Nguyễn Trần Nhật Nam		Con					-	-	
1.6	Trần Quang Huy		Anh					-	-	
1.7	Đỗ Thị Hoàn		Chị dâu					-	-	
1.8	Nguyễn Văn San		Bố chồng					-	-	
1.9	Nguyễn Thị Thành		Mẹ chồng					-	-	
1.10	Nguyễn Thị Liên		Chị dâu					-	-	
1.11	Lê Hồng Thành		Anh rể					-	-	
1.12	Nguyễn Văn Duy		Anh rể					-	-	
1.13	Lương Thị Bích Hạnh		Chị dâu					-	-	
1.14	Công ty TNHH Vận tải Container Hải An		Thành viên HĐTV					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ / Quan hệ	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
VI. Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBTT:										
1	**Ông Nguyễn Ngọc Minh**		**Người được ủy quyền CBTT**					**10.000**	**0,014%**	
1.1	Nguyễn Văn Thịnh		Bố					-	-	
1.2	Phùng Thị Ngọc Hân		Mẹ					-	-	
1.3	Ngô Thị Liên Phước		Vợ					-	-	
1.4	Nguyễn Quang Ngọc		Anh					-	-	
1.5	Nguyễn Ngọc An Nhiên		Con					-	-	
1.6	Ngô Quý Quy		Bố vợ					-	-	
1.7	Lê Thị Sơn		Mẹ vợ					-	-	
1.8	Nguyễn Thị Bích Tâm		Chị dâu					-	-	

HÀ NỘI ★ T.C.P